

Số: 23/2021/QĐST-DS

M, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Hồng N, sinh năm 1983; địa chỉ: số nhà 19 tổ 7, Khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Dương;

- *Bị đơn*: Bà Kron Thị B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp Q, xã K, huyện M, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1981, địa chỉ: số nhà 19 tổ 7, Khu phố T, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Dương;

+ Bà Kron Mỹ E, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ 75, khu phố 9, phường C, thành phố Y, tỉnh Bình Dương;

+ Ông Kron H, sinh năm 1953. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn N, huyện M, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Kron Thị B và bà Nguyễn Thị H, bà Kron Mỹ E - là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị S (chết ngày 13/10/2015) đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 435, tờ bản đồ 21 với diện tích 959,5m² (có 150m² đất thổ cư) đã ký kết ngày 03/9/2019 (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H02252 ngày 07/8/2009 do UBND huyện A (Nay là M) cấp cho bà Nguyễn Thị S) cho bà Đỗ Thị Hồng N.

Bà Đỗ Thị Hồng N được quản lý, sử dụng diện tích 959,5m² (có 150m² đất thổ cư) thuộc một phần thửa đất số 435, tờ bản đồ 21 tại xã K theo GCNQSD đất số vào sổ H02252 ngày 07/8/2009 do UBND huyện A (Nay là M) cấp cho bà Nguyễn Thị S.

Bà Đỗ Thị Hồng N có nghĩa vụ kê khai đăng ký, xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 959,5m² (có 150m² đất thổ cư) thuộc một phần thửa đất số 435, tờ bản đồ 21 tại xã K theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H02252 ngày 07/8/2009 theo quy định của pháp luật (Có sơ đồ bản vẽ kèm theo và Mảnh trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý số 451-2020 ngày 21/7/2020 của Chi Nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện M).

Kiến nghị UBND huyện M thu hồi phần diện tích đất 959,5m² (có 150m² đất thổ cư) thuộc một phần thửa đất số 435, tờ bản đồ 21 tại xã K, huyện M để cấp cho bà Đỗ Thị Hồng N và điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H02252 ngày 07/8/2009 của bà Nguyễn Thị Bê theo quyết định của Tòa án.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0054778 ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Hồng N 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng